TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29-9-2025
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiền.

Ông Nguyễn Minh Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5- Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2025/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn L, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp L, xã B, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Yến N, sinh năm 2005 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trần Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Ngô Thị Yến N tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2023, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm, tính tình hai bên không còn phù hợp, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu ly hôn với bà Ngô Thị Yến N.

Về nuôi con chung: gồm có 01 người tên Trần Ngọc Tiểu V, sinh ngày 17/01/2024. Sau khi ly hôn ông thống nhất giao con cho bà Ntiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn bà Ngô Thị Yến N đã được Tòa án tống đạt Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp và hòa giải và đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà Ngô Thị Yến N vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Ông Trần Văn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa bà N đồng ý ly hôn, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Văn L có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Trần Văn L.

[2] Về hôn nhân: Ông Trần Văn L và bà Ngô Thị Yến N tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 09 năm 2025 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Ông Lnhận thấy cuộc sống của ông bà có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông Lyêu cầu ly hôn, bà Nđồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của ông Lvà bà Nco xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Văn L, ông Lđược ly hôn với bà Ngô Thị Yến N.

[3] Về nuôi con chung: gồm có 01 người tên Trần Ngọc Tiểu V, sinh ngày 17/01/2024. Sau khi ly hôn ông Lil, bà Nthống nhất giao con cho bà Ntiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng. Xét thấy cháu V dưới 36 tháng tuổi và đang sống cùng bà Nvà phát triển bình thường. Bà Nđủ điều kiện nuôi con nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử quyết định để bà Ntiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Tiểu V, sinh ngày 17/01/2024. Đương sự không yêu cầu cấp dưỡng không đặt ra xem xét. Ông Lcó quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn L phải chịu 300.000 đồng. Ông Lđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012348 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn L, ông Trần Văn L được ly hôn với bà Ngô Thị Yến N.

Về nuôi con chung: bà Ngô Thị Yến N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Ngọc Tiểu V, sinh ngày 17/01/2024.

Ông Trần Văn L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của bà Ngô Thị Yến N.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Văn L phải chịu 300.000 đồng. Ông Lđã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012348 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5- Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 5- Cà Mau;
- UBND xã N, tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương